



**BẢNG CHI PHÍ CAM KẾT VÀ CÔNG KHAI DU HỌC NHẬT BẢN**

Kính gửi: Quý Phụ huynh Học sinh cùng toàn thể các em Học sinh

STT	NỘI DUNG	CHI PHÍ (VND)	THỜI ĐIỂM NỘP	GHI CHÚ
1	Phí đăng ký tham gia chương trình du học	5.000.000	Ngày đầu nhập học và ký kết hợp đồng.	Trong 5 ngày đầu tiên vì bất cứ lý do gì mà học viên phải rút lại hồ sơ, học viên sẽ được hoàn lại 100% số tiền trên.
2	Học tiếng Nhật tại trung tâm Nhật Ngữ ViNaJa (4 - 6 Tháng)	0	Miễn phí	- Giáo viên người Việt Nam: Là các cựu du học sinh Nhật có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. - Giáo viên người Nhật: Thầy Hori Gome. - Được đào tạo kỹ năng mềm. - Được đào tạo giáo dục định hướng.
3	Phí xử lý hồ sơ (Gồm: Chi phí dịch thuật, công chứng, xử lý hồ sơ, chuyển phát hồ sơ qua lại giữa Việt Nam và Nhật Bản, chi phí đón đại diện trường Nhật về Việt Nam phỏng vấn v.v.)	15.000.000	Sau 30 ngày tính từ ngày đầu nhập học.	Nếu Trung Tâm không xử lý hồ sơ cho học viên đi được theo như những gì đã cam kết học viên sẽ được hoàn trả 100% khoản phí này.
4	Phí Chứng Minh Tài Chính	5.000.000	Khi bắt đầu hoàn thiện hồ sơ để gửi sang trường.	Các trường tại Nhật yêu cầu gia đình phải có sổ tiết kiệm tại ngân hàng khoảng hơn 500 triệu, nếu gia đình tự làm thì không mất phí này, nếu không thể tự làm thì C.ty sẽ liên hệ với ngân hàng để làm hộ gia đình, phí trên gia đình trả trực tiếp cho ngân hàng
5	Phí đăng ký thi chứng chỉ tiếng nhật TopJ	550.000	Thời điểm đăng ký thi	Đối với thi chứng chỉ Nat-Test phí đăng ký thi = 650.000 đồng
6	Phí Chứng Thực Bằng Cấp	750.000	Khi bắt đầu hoàn thiện hồ sơ để gửi sang trường.	Tùy theo trường tiếng có yêu cầu hay không, Nếu trường yêu cầu thì phí sẽ khoảng từ 750.000 VND - 1.400.000 VND
7	Vé máy bay	11.000.000	Sau khi có Giấy báo nhập học của trường và giấy chứng nhận tư cách lưu trú (COE)	Tùy theo thời điểm và khu vực bay của học viên mà chi phí có thể cao hơn hoặc thấp hơn.
8	Phí xin Visa	1.000.000	Sau khi có Giấy báo nhập học của trường và giấy chứng nhận tư cách lưu trú (COE)	Phí trên học viên sẽ trả cho Đại Sứ Quán Nhật Bản tại Hà Nội (hoặc Lãnh Sự Quán Nhật Bản tại TP. HCM).
9	Phí hoàn thiện thủ tục, hỗ trợ học sinh suốt quá trình học tại Nhật và sau khi Tốt nghiệp về nước	15.000.000	Sau khi có Giấy báo nhập học của trường và Chứng thực Tư cách lưu trú (COE)	
10	Học phí 1 năm + Phí tuyển khảo + Phí nhập học + Phí cơ sở vật chất tại trường Nhật (Cụ thể trường Tsukuba Tokyo 695.000 yên) Tỷ giá: 185đ/1 yên	128.000.000	Sau khi có giấy báo nhập học của trường và giấy chứng nhận tư cách lưu trú (COE)	- Có thể nộp 6 tháng hoặc 12 tháng 1 lần (Tùy theo trường). - Tùy theo trường mà học phí có thể thấp hơn hoặc cao hơn.
11	Tiền ở tại Nhật (3 tháng)	12.000.000	Tùy theo trường, hoặc công ty BĐS cho thuê yêu cầu mà phải nộp cùng thời điểm nộp học phí hoặc nộp sau khi qua Nhật	Đây là mức trung bình, tùy theo trường và khu vực mà có thể cao hơn hoặc thấp hơn 1 chút. Học viên có thể lựa chọn ở tại KTX hoặc ở ngoài tùy theo nguyện vọng của học viên.
12	Tiền ăn và chi phí sinh hoạt cá nhân			Học viên sang tới nơi tự chi tiêu.
13	Tổng chi phí dự tính nếu: Đóng học phí 6 tháng + Ký túc xá 3 tháng ở Nhật và các khoản phí tại Việt Nam.	128.000.000		
14	Tổng chi phí dự tính nếu: Đóng học phí 12 tháng + Ký túc xá 3 tháng ở Nhật và các khoản phí tại Việt Nam.	193.300.000		